

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 06 tháng 5 năm 2024

Số: 198/CTHADS-NV

V/v giới thiệu Luật các TCTD
số 32/2024/QH15

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn thuộc Cục;
- Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố.

Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh nhận được Công văn số 258/THB-THNS ngày 16/4/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thái Bình về việc giới thiệu Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. Trong đó Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thái Bình giới thiệu 14 điểm mới, nổi bật của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024.

Cục THADS tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt, chỉ đạo toàn thể cán bộ công chức của đơn vị nghiên cứu đầy đủ các nội dung của Công văn số 258/TBH-THNS và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 một cách nghiêm túc; áp dụng đúng quy định trong giải quyết thi hành án dân sự đối với các vấn đề liên quan.

Các đơn vị có thể tham khảo chi tiết Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, các điểm mới của Luật tại một số trang báo điện tử qua đường link:

- <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/toan-van-luat-cac-to-chuc-tin-dung-119240405135841794.htm>

- <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/nhung-diem-moi-noi-bat-cua-luat-cac-to-chuc-tin-dung-nam-2024.htm>

- <https://tapchinganhng.gov.vn/nhung-diem-moi-noi-bat-cua-luat-cac-to-chuc-tin-dung-nam-2024.htm>


Giao Văn phòng Cục chịu trách nhiệm đăng tải đầy đủ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và Công văn số 258/THB-THNS ngày 16/4/2024 trên Trang thông tin điện tử của Cục.

Nhận được Công văn, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm Công văn số 258/THB-THNS ngày 16/4/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thái Bình)/.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NV.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Trần Thị Thùy Giang

Hà Chi Minh Thành Công PCMC chi nhánh
19/4/2024
P/M Tm UB chi đoc
phay NV tcc Mi Ne Ndu

Ngân hàng Nhà nước Thái Bình
Thời gian ký: 16/04/2024 16:10:05 +0

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
CHI NHÁNH TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58/THB-THNS
V/v giới thiệu Luật các TCTD
số 32/2024/QH15

Thái Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

6/4/2024 Đ. B. CV S5' DLhai

- Các sở ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình.

Ngày 18/01/2024, Quốc hội khoá XV đã thông qua Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (sau đây gọi là Luật Các TCTD năm 2024) với 15 chương, 210 điều, thay thế Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 17/2017/QH14 (sau đây gọi là Luật các tổ chức tín dụng năm 2010). Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.

Việc xây dựng Luật Các TCTD nhằm hoàn thiện quy định pháp luật về tổ chức hoạt động của TCTD, xử lý những vướng mắc, bất cập của Luật Các TCTD năm 2010, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực ngân hàng và phát triển những sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại; tăng cường việc tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tự chịu trách nhiệm của TCTD, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động ngân hàng; hoàn thiện khung pháp lý về xử lý TCTD gặp rủi ro thanh khoản; luật hóa một số quy định của Nghị quyết 42/2017/QH17 về thí điểm xử lý nợ xấu các TCTD. NHNN Chi nhánh tỉnh Thái Bình xin trân trọng giới thiệu tới Quý cơ quan một số điểm mới, nổi bật của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, cụ thể:

Một là, về các quy định chung:

Về phạm vi điều chỉnh, so với Luật Các TCTD năm 2010, Luật Các TCTD năm 2024 đã bổ sung thêm các quy định về can thiệp sớm vào phạm vi điều chỉnh của Luật. Theo đó, tại Điều 1 Luật Các TCTD 2024 đã bổ sung: “việc xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ có chức năng mua, bán, xử lý nợ” cũng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Các TCTD năm 2024.

Về đối tượng áp dụng, Luật Các TCTD năm 2024 đã quy định bổ sung các tổ chức mua bán, xử lý nợ cũng thuộc đối tượng áp dụng của Luật.

Về sử dụng thuật ngữ liên quan đến hoạt động ngân hàng, Luật Các TCTD năm 2024 đã bổ sung thêm cụm từ “tổ chức tài chính vi mô”, “quỹ tín dụng nhân dân”, đây là những thuật ngữ chưa được ghi nhận tại Luật Các TCTD năm 2010. Theo đó, tổ chức không phải là TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được phép sử dụng cụm từ như “tổ chức tài chính vi mô”, “quỹ tín dụng nhân dân”... trong tên của tổ chức, chức danh hoặc trong phần phụ thêm của tên, chức

danh hoặc trong giấy tờ giao dịch hoặc quảng cáo của mình nếu việc sử dụng cụm từ, từ ngữ đó có thể gây nhầm lẫn cho khách hàng về việc tổ chức đó là một TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Hai là, bổ sung mới Chương II về ngân hàng chính sách. Nội dung Chương này được xây dựng trên cơ sở mở rộng Điều 17 của Luật Các TCTD năm 2010 với việc quy định chi tiết nhiều vấn đề hơn từ Điều 16 đến Điều 26 của Luật Các TCTD năm 2024.

Ba là, bổ sung một số nhóm người liên quan TCTD. Để đảm bảo an toàn trong hoạt động TCTD, minh bạch hóa việc sở hữu cổ phần của cổ đông và những người có liên quan của cổ đông đó, hạn chế tình trạng thao túng hoạt động của các TCTD, Luật Các TCTD năm 2024 đã quy định bổ sung thêm một số nhóm người có liên quan bao gồm: “Công ty con của công ty con của TCTD; ông bà nội, ông bà ngoại, cháu nội, cháu ngoại, bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột”; xác định rõ hơn đối tượng cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân là cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân. Quy định nêu trên đã bảo đảm sự rõ ràng trong việc xác định người có liên quan.

Bốn là, cấm bán bảo hiểm không bắt buộc đi kèm khoản vay. Điều 15 Luật Các TCTD năm 2024 nghiêm cấm các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, người quản lý, người điều hành, nhân viên của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài gắn việc bán sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc với việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng dưới mọi hình thức. Quy định này được đánh giá là cần thiết để góp phần quản lý chặt chẽ hơn đối với hoạt động bán bảo hiểm cũng như ngăn chặn tình trạng các TCTD ép buộc khách hàng phải mua bảo hiểm trái với nhu cầu và ý muốn của họ khi tiếp cận các khoản vay.

Năm là, hợp nhất Giấy phép thành lập và hoạt động của TCTD đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Việc quy định hợp nhất này là một bước đột phá trong giảm thiểu thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, phù hợp với chính sách chung của Chính phủ, giảm đáng kể thời gian, chi phí mà cơ quan đăng ký kinh doanh và TCTD phải sử dụng nguồn lực vào việc thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký hoạt động, tạo môi trường đầu tư thuận lợi hơn cho doanh nghiệp. Toàn bộ quy trình kiểm tra, xét duyệt điều kiện cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép đã được thực hiện bởi cơ quan quản lý là NHNN. Do đó, thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký hoạt động tại cơ quan đăng ký kinh doanh sau khi đã thực hiện thủ tục đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép tại NHNN là trùng lặp, làm gia tăng chi phí cho cơ quan quản lý nhà nước, TCTD và toàn xã hội.

Sáu là, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ phải công khai thông tin (Điều 49). Cụ thể, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên của TCTD phải cung cấp cho TCTD các thông tin gồm: Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức; ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này; thông tin về người có liên quan; số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ

phần của mình tại TCTD đó; số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại TCTD đó. TCTD phải niêm yết, lưu giữ thông tin của các cổ đông này tại trụ sở chính của TCTD và gửi báo cáo cho NHNN. Định kỳ hằng năm, TCTD công bố thông tin này với Đại hội đồng cổ đông, Đại hội thành viên, Hội đồng thành viên của TCTD. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải bảo đảm thông tin cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó.

Bảy là, giảm tỉ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông. So với quy định tại Luật Các TCTD năm 2010, Điều 63 Luật Các TCTD năm 2024 đã giảm tỉ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông là tổ chức và của nhóm cổ đông và người có liên quan trong TCTD. Cụ thể, một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá 05% vốn điều lệ của một TCTD (không đổi); một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá 10% (trước đây là 15%) vốn điều lệ của một TCTD. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 15% (trước đây là 20%) vốn điều lệ của một TCTD. Đồng thời, cổ đông lớn của một TCTD và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 05% vốn điều lệ trở lên của một TCTD khác. Đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổng mức sở hữu cổ phần tối đa sẽ do Chính phủ quy định. Các cổ đông, cổ đông và người có liên quan đã sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần cho phép trước 01/7/2024 được tiếp tục duy trì cổ phần nhưng không được tăng thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định của Luật này, trừ trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Quy định này được cho là để nâng cao năng lực quản trị, điều hành, minh bạch hóa hoạt động của TCTD, giúp tăng tính đại chúng của TCTD, tăng minh bạch thông tin và giám sát của đại chúng, hạn chế tình trạng sở hữu chéo, chi phối thao túng ngân hàng, từ đó giúp hệ thống các TCTD trở nên công khai, minh bạch và an toàn hơn.

Tám là, bổ sung quy định về xét duyệt các khoản vay tiêu dùng. Trước đây, Luật Các TCTD năm 2010 chưa có quy định cụ thể về các khoản vay có giá trị nhỏ. Tuy nhiên, tại Điều 102 Luật Các TCTD năm 2024 đã quy định rõ các TCTD phải có tối thiểu thông tin về mục đích sử dụng vốn hợp pháp, khả năng tài chính của khách hàng trước khi quyết định cấp tín dụng đối với các khoản vay có mức giá trị nhỏ như: Khoản cho vay phục vụ nhu cầu đời sống, khoản cấp tín dụng qua thẻ của NHTM, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; khoản cho thuê tài chính, khoản cho vay tiêu dùng, khoản cấp tín dụng qua thẻ của TCTD phi ngân hàng; khoản cho vay phục vụ nhu cầu đời sống của quỹ tín dụng nhân dân; khoản cho vay của tổ chức tài chính vi mô. Quy định này góp phần đảm bảo sự an toàn và hiệu quả trong hoạt động cho vay.

Chín là, giảm dần mức cấp tín dụng theo từng giai đoạn. Từ 01/7/2024, Luật Các TCTD năm 2024 quy định giảm dần giới hạn cấp tín dụng theo từng giai đoạn theo quy định tại Điều 136. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng trên không bao gồm khoản cho vay từ nguồn vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân mà TCTD,

chi nhánh ngân hàng nước ngoài nhận ủy thác không chịu rủi ro hoặc trường hợp khách hàng vay là TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.

Điểm đáng chú ý, TCTD không được cấp tín dụng cho một khách hàng vượt quá 10% vốn tự có (giảm từ 15%) và một khách hàng và người có liên quan 15% (giảm từ 25%). Tuy nhiên, việc giảm này cũng sẽ diễn ra theo lộ trình. Cụ thể, từ ngày Luật có hiệu lực thi hành đến ngày 01/01/2026 thì giảm xuống 14% vốn tự có với một khách hàng và 23% vốn tự có với một khách hàng và người có liên quan; đến ngày 01/01/2027, xuống 13% và 21%; đến ngày 01/01/2028 xuống 12% và 19%; đến ngày 01/01/2029 thì buộc phải đáp ứng quy định. Việc giảm tỷ lệ cho vay đối với một khách hàng và người có liên quan nhằm giúp đa dạng hóa danh mục tín dụng, giảm thiểu rủi ro đạo đức từ phía khách hàng và rủi ro quá hạn cho TCTD.

Mười là, bổ sung quy định về rút tiền hàng loạt. Luật Các TCTD năm 2024 cũng đã bổ sung quy định về rút tiền hàng loạt, trong đó quy định rõ các biện pháp sẽ áp dụng khi một TCTD bị rút tiền hàng loạt, bao gồm các biện pháp tự thân của TCTD và các biện pháp hỗ trợ thanh khoản, đảm bảo an toàn hệ thống, bảo đảm quyền lợi người gửi tiền. Để hạn chế nguy cơ rủi ro do rút tiền hàng loạt gây ra, Luật Các TCTD năm 2024 đã bổ sung thêm quy định về việc NHNN can thiệp sớm vào các TCTD khi có một số dấu hiệu bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN. TCTD bị rút tiền hàng loạt phải báo cáo NHNN và thực hiện ngay các biện pháp gồm: (i) Không chia cổ tức bằng tiền mặt; tạm dừng hoặc hạn chế các hoạt động cấp tín dụng và các hoạt động khác có sử dụng nguồn tiền của TCTD; các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu chi trả tiền gửi cho khách hàng; (ii) Thực hiện các biện pháp tại phương án khắc phục trong tình huống bị rút tiền hàng loạt quy định tại Điều 143 của Luật này; cập nhật, điều chỉnh phương án trong trường hợp cần thiết. Trường hợp TCTD đang được can thiệp sớm bị rút tiền hàng loạt, TCTD đó phải báo cáo NHNN về tình trạng rút tiền hàng loạt và rà soát, đánh giá lại thực trạng để xây dựng, điều chỉnh phương án khắc phục theo quy định tại Điều 158 và Điều 160 của Luật này. TCTD thực hiện phương án khắc phục đã được xây dựng, điều chỉnh. TCTD được áp dụng biện pháp hỗ trợ sau đây khi bị rút tiền hàng loạt: (i) Bán giấy tờ có giá cho NHNN trên nghiệp vụ thị trường mở với lãi suất 0%; (ii) Thực hiện giao dịch ngoại tệ với NHNN để bảo đảm thanh khoản theo quy định của Thống đốc NHNN; (iii) NHTM, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô được vay đặc biệt từ NHNN; vay đặc biệt từ tổ chức bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi; vay đặc biệt từ TCTD khác.

Mười một là, quy định can thiệp sớm các TCTD yếu kém. Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung một chương gồm 06 điều luật (từ Điều 156 đến Điều 161) quy định về các biện pháp can thiệp sớm các TCTD yếu kém. Theo đó, NHNN xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc một hoặc một số trường hợp sau đây: (i) Số lỗ lũy kế của TCTD, chi nhánh

ngân hàng nước ngoài lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định; (ii) Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thông đốc NHNN; (iii) Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục; (iv) Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục; (v) Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN.

Mười hai là, được chuyển nhượng tài sản bảo đảm là dự án bất động sản để thu hồi nợ. Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung quy định về chuyển nhượng tài sản bảo đảm tại Điều 200. Theo đó, TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty quản lý nợ và khai thác tài sản của TCTD, công ty quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam được quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản là tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Đồng thời, không phải áp dụng quy định về điều kiện chủ thể kinh doanh bất động sản đối với bên chuyển nhượng dự án bất động sản của Luật Kinh doanh bất động sản. Quy định này được đánh giá sẽ giúp các ngân hàng có thêm phương án xử lý các dự án lớn với một phần nhỏ trong đó bị vướng pháp lý, từ đó giúp dòng tiền của các doanh nghiệp bất động sản được khơi thông và giảm nợ xấu cho các ngân hàng, đặc biệt nhóm ngân hàng niêm yết có tỷ lệ cho vay bất động sản cao.

Mười ba là, tạo hành lang pháp lý triển khai hoạt động ngân hàng qua phương tiện điện tử. Luật Các TCTD năm 2024 đã hoàn thiện các quy định về dịch vụ ngân hàng qua phương tiện điện tử và xây dựng khung pháp lý cho việc thử nghiệm ứng dụng công nghệ và triển khai các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới trong hoạt động ngân hàng, tạo nền tảng cho việc ứng dụng các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cụ thể, Luật Các TCTD năm 2024 đã bổ sung quy định để tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai hoạt động ngân hàng qua phương tiện điện tử như: Quy định về trách nhiệm xây dựng, ban hành quy định nội bộ đối với hoạt động nghiệp vụ của TCTD, bao gồm cả việc thực hiện hoạt động nghiệp vụ bằng phương tiện điện tử; quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng; có quy định riêng cho hoạt động cấp tín dụng bằng phương tiện điện tử như quy định về xét duyệt cấp tín dụng, lưu trữ hồ sơ tín dụng; quy định trách nhiệm niêm yết thông tin của TCTD trong trường hợp ngừng giao dịch bằng phương tiện điện tử.

Mười bốn là, Luật Các TCTD năm 2024 đã luật hóa một số quy định về nợ xấu, xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài như: Bán nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu; mua, bán nợ xấu của tổ chức mua bán, xử lý nợ; mua, bán khoản nợ xấu có tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai; thứ tự ưu tiên thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu... Đồng thời, Luật Các TCTD năm 2024 cũng có quy định chuyển tiếp cho một số trường hợp đang áp dụng quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội

nhưng không luật hóa tại Luật Các TCTD, bảo đảm quá trình xử lý nợ xấu không bị gián đoạn.

Quý cơ quan có thể tham khảo chi tiết Luật các TCTD năm 2024, các điểm mới của Luật tại một số trang báo điện tử, qua đường link:

- <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/toan-van-luat-cac-to-chuc-tin-dung-119240405135841794.htm>

- <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/nhung-diem-moi-trong-luat-cac-to-chuc-tin-dung-sua-doi-2024-119240308132205226.htm>

- <https://tapchinganhang.gov.vn/nhung-diem-moi-noi-bat-cua-luat-cac-to-chuc-tin-dung-nam-2024.htm>

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Thái Bình đề nghị Quý Cơ quan hỗ trợ phổ biến, tuyên truyền Luật các TCTD năm 2024 đến các doanh nghiệp, người dân, cơ quan, tổ chức được biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để phối hợp);
- BLĐ NHNN Chi nhánh;
- Lưu: VT, THNS, LTTHOA.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Bá Yêm